|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | | Số: 133/TTr-UBND | *Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 4 năm 2020* |   **TỜ TRÌNH**  **V/v ban hành Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương**  **thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020** |
|  |

Tại kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh khóa XVII, Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo và trình Hội đồng nhân dân tỉnh phương án phân bổ chi tiết nguồn vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020 tại Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 20/3/2020. Tuy vậy, còn có một số nội dung chưa được các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất.

Tiếp thu ý kiến các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh tại Văn bản số 118/BC-HĐND ngày 23/3/2020, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành rà soát, hoàn thiện phương án phân bổ chi tiết nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020 để trình kỳ họp thứ 14 HĐND tỉnh.

Về cơ bản giữ nguyên các nội dung tại Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh; một số nội dung cần rà soát theo yêu cầu, UBND tỉnh xin làm rõ như sau:

**I. Về các nội dung đề nghị rà soát**

1. Đối với nội dung đề nghị *“bổ sung nội dung phân bổ 27.899 triệu đồng vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2020 hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Văn bản số 816/HĐND ngày 31/12/2019”*: Qua xem xét cho thấy việc đề xuất của các đại biểu Hội đồng nhân dân là phù hợp. Nội dung này đã được UBND tỉnh tiếp thu, bổ sung vào dự thảo Nghị quyết.

2. Đối với đề nghị bỏ nội dung tại điểm 1.1, khoản 1, mục I, Phần B của phụ lục I, kèm theo dự thảo Nghị quyết: Đề nghị vẫn giữ nguyên như dự thảo đã trình, với lý do số tiền 93.380 triệu đồng nằm trong tổng vốn ngân sách Trung ương giao năm 2020 tại Quyết định số 1882/QĐ-BKHĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Do vậy, cần đưa vào Nghị quyết để phù hợp với tổng nguồn vốn được Trung ương giao, đảm bảo số cân đối ngân sách năm 2020.

3. Về nội dung: Làm rõ việc phân bổ nguồn kinh phí quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình tại phụ lục I.

Tiếp thu ý kiến của các đại biểu, UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn liên quan, rà soát, xem xét điều chỉnh phân bổ kinh phí cho hoạt động quản lý, chỉ đạo theo hướng giảm số kinh phí phân bổ cho hoạt động ở cấp tỉnh và tăng mức hỗ trợ cho hoạt động cấp huyện, cấp xã. Cụ thể như sau:

- Đối với hoạt động quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cấp tỉnh: Bố trí 3.840 triệu đồng, tương đương với mức bố trí của năm 2018 và năm 2019 (năm 2018 và năm 2019, mỗi năm bố trí 3.800 triệu đồng), giảm 3.160 triệu đồng so với trình lần trước (7.000 triệu đồng).

- Đối với hoạt động quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cấp huyện, cấp xã: Bố trí 6.160 triệu đồng (tăng 3.160 triệu đồng so với lần trình trước); với định mức phân bổ cho các huyện, thành phố, thị xã như sau: 50 triệu đồng/xã đặc biệt khó khăn, 35 triệu đồng/xã miền núi và 30 triệu đồng/xã còn lại; riêng thị xã Hồng Lĩnh phân bổ đủ 100 triệu đồng.

4. Về đề nghị rà soát năng lực các chủ đầu tư cấp xã đối với các công trình cấp nước sạch nông thôn để lựa chọn chủ đầu tư phù hợp:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch vốn đầu tư phát triển hỗ trợ từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 được phân bổ về cho các xã. Tuy vậy, trong giai đoạn 2016-2019, để đảm bảo tính đồng bộ trong đầu tư xây dựng và khai thác vận hành, một số dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh được giao cho Trung tâm Nước sinh hoạt và VSMT nông thôn, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh (đơn vị trực tiếp quản lý, khai thác, vận hành) làm chủ đầu tư[[1]](#footnote-1). Việc này Kiểm toán Nhà nước kết luận là chưa phù hợp với Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại này (Thông báo số 255/TB-KTNN ngày 08/7/2019).

Như vậy, nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương thực hiện nội dung nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 phải phân bổ về cho xã để đảm bảo theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ và kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

Theo khoản 9 Điều 4 Luật Xây dựng năm 2014 thì chủ đầu tư là cơ quan, tổ chức, cá nhân sở hữu vốn, vay vốn hoặc được giao trực tiếp quản lý, sử dụng vốn để thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng. Hơn nữa, trong quá trình thực hiện Chương trình thời gian qua, bình quân mỗi xã đầu tư từ 3-5 hạng mục công trình/năm; nhờ đó kiến thức về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản tại các địa phương đã được nâng lên đáng kể. Do vậy, để thực hiện đúng các quy định hiện hành về sử dụng nguồn vốn, quản lý, đầu tư xây dựng cơ bản và tuân thủ kết luận của Kiểm toán Nhà nước, việc phân bổ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới năm 2020 cho cấp xã và giao UBND cấp xã làm chủ đầu tư (đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng vốn để thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng*)* là phù hợp.

Riêng đối với các dự án có tổng mức đầu tư từ 15,0 tỷ đồng trở lên (hoặc chủ đầu tư không đủ năng lực quản lý thực hiện dự án) thì thực hiện ủy thác quản lý dự án cho Ban quản lý dự án chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án khu vực (theo quy định tại Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/2015 và Nghị định 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng).

Để các dự án phát huy hiệu quả trong thực tế, việc vận hành, khai thác sẽ được giao cho Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đi vào hoạt động.

5. Đối với đề nghị xem xét bố trí một số công trình cấp nước sinh hoạt cấp bách, cần thiết được cử tri kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được đầu tư, sửa chữa và đề xuất phân bổ chi tiết số kinh phí 32.020 triệu đồng vốn đầu tư phát triển thuộc Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới:

*a) Rà soát các công trình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh:*

- Qua rà soát đến thời điểm hiện nay, UBND tỉnh nhận được đề xuất nhu cầu đầu tư 10 công trình cấp nước (*bao gồm cả 06 công trình theo đề nghị Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh tại Văn bản số 118/BC-HĐND ngày 23/3/2020*), gồm: (1) Thay thế nguồn cấp nước thô cho nhà máy cấp nước Bắc Thạch Hà; (2) Mở rộng nhà máy nước Thạch Bằng cấp cho xã Tân Lộc (giai đoạn 2); (3) Mở rộng, nâng cấp, sửa chữa hệ thống mạng lưới công trình cấp nước Thiên Lộc; (4) Mở rộng, nâng cấp, sửa chữa hệ thống mạng lưới công trình cấp nước sinh hoạt Khánh Lộc (nay là xã Khánh Vĩnh Yên); (5) Nhà máy nước Vũ Quang; (6) Nhà máy nước Cẩm Lạc; (7) Nhà máy nước Thạch Lạc; (8) Mở rộng nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên cấp nước cho xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên; (9) Sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước sinh hoạt Động Tranh, xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh; (10) Hệ thống cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thị xã Kỳ Anh.

Trong số 10 công trình nói trên, có 01 công trình không thuộc đối tượng đầu tư từ Chương trình (Hệ thống cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thị xã Kỳ Anh - cấp nước đô thị); 01 công trình không phù hợp khả năng cân đối nguồn vốn (Nhà máy nước Cẩm Lạc, dự kiến tổng mức đầu tư trên 100 tỷ đồng); 01 công trình địa phương chưa xác định được nguồn nước thô (Nhà máy nước Thạch Lạc); 01 công trình đã được dự kiến đầu tư từ nguồn vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh (Nhà máy nước Vũ Quang).

06 công trình còn lại[[2]](#footnote-2), qua báo cáo của các địa phương, đơn vị liên quan cho thấy, việc đầu tư nâng cấp các công trình cấp nước nói trên là cần thiết, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của nhân dân; góp phần hoàn thành tiêu chí nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.

*b) Đề xuất phân bổ chi tiết số kinh phí 32.020 triệu đồng, vốn đầu tư phát triển thuộc Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới:*

Số kinh phí 32.020 triệu đồng vốn ĐTPT thuộc Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới, dự kiến phân bổ để thực hiện các nhiệm vụ đầu tư công trình xử lý rác cấp bách tại huyện Vũ Quang và một số cấp nước sinh hoạt nông thôn, theo nguyên tắc phân bổ như sau:

- Tập trung ưu tiên bố trí vốn cho khu xử lý rác cấp bách tại huyện Vũ Quang[[3]](#footnote-3).

- Đối với các công trình cấp nước:

+ Ưu tiên địa phương có nhu cầu cấp thiết thực sự; có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn;

+ Ưu tiên mở rộng nhà máy nước, mạng lưới cấp nước để vừa cung cấp được nguồn nước sạch hợp vệ sinh cho nhiều hộ dân sử dụng, vừa tiết kiệm chi phí.

+ Ưu tiên lựa chọn công trình yêu cầu kỹ thuật đơn giản, thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo thời hạn giải ngân theo quy định[[4]](#footnote-4).

+ Bố trí, cân đối đủ nguồn vốn NTM trong năm 2020 để thực hiện dự án (do Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 chưa được phê duyệt nên không có cơ sở xác định khả năng bố trí trong giai đoạn tiếp theo).

Từ nguyên tắc nói trên và căn cứ điều kiện thực tế từng địa phương; khả năng đảm bảo của nguồn ngân sách, đề xuất phương án phân bổ như sau:

- Trích gần 40% trong tổng số kinh phí 32.020 triệu đồng (tương đương 12.543 triệu đồng) để bố trí thực hiện đầu tư Khu xử lý rác thải huyện Vũ Quang và tuyến đường vào; trong đó tập trung chủ yếu đầu tư khu xử lý rác.

- Số còn lại 19.477 triệu đồng, phân bổ cho các công trình như sau:

+ Ưu tiên bố trí vốn đầu tư sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước sinh hoạt Động Tranh, xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh: dự kiến bố trí 8.500 triệu đồng/10.000 triệu đồng tổng mức đầu tư.

Xã Kỳ Nam là xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển; Nhà máy nước Động Tranh được xây dựng từ năm 1998, chỉ mới cung cấp đủ nước sinh hoạt cho 103 hộ/773 hộ dân của xã; các hộ dân còn lại đang chủ yếu sử dụng nước giếng khoan, dễ bị nhiễm phèn, nhiễm mặn.

+ Ưu tiên đầu tư mở rộng nhà máy nước Thạch Bằng cấp cho xã Tân Lộc (giai đoạn 2): Dự kiến bố trí 5.250/7.000 triệu đồng tổng mức đầu tư.

Xã Tân Lộc hiện có 02 thôn với 790 hộ dân chưa có nước sạch để sử dụng; nguồn nước sinh hoạt tại đây chủ yếu là sử dụng nước mưa (tích trữ trong các bể chứa), giếng khoan, giếng đào; nguồn nước ngầm tại đây bị nhiễm phèn, nhiễm sắt nên dẫn đến chất lượng nước không đảm bảo. Bên cạnh đó, về mùa hè, nguồn nước bị cạn kiệt, gây thiếu nước nghiêm trọng.

+ Ưu tiên đầu tư mở rộng, nâng cấp, sửa chữa hệ thống mạng lưới công trình cấp nước xã Thiên Lộc và xã Khánh Vĩnh Yên. Trong đó công trình cấp nước xã Thiên Lộc dự kiến bố trí 2.477 triệu đồng/4.000 triệu đồng tổng mức đầu tư; công trình cấp nước xã Khánh Vĩnh Yên dự kiến bố trí 3.250/5.000 triệu đồng tổng mức đầu tư.

Riêng hai công trình: Thay thế nguồn cấp nước thô cho nhà máy cấp nước Bắc Thạch Hà[[5]](#footnote-5) và mở rộng nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên cấp nước cho xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên[[6]](#footnote-6), là các công trình có quy mô đầu tư khá lớn, kỹ thuật phức tạp, trong khi nguồn vốn còn lại của Chương trình không nhiều, không đảm bảo bố trí đủ trên 50% so tổng mức đầu tư cho mỗi dự án; do đó dự kiến sẽ sử dụng nguồn vốn từ nguồn tiết kiệm chi hàng năm của tỉnh để đầu tư.

**II. Tổng kinh phí trình HĐND tỉnh**

Tổng kinh phí ngân sách trung ương để thực hiện các Chương trình MTQG năm 2020 đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua lần này là: ***796.490 triệu đồng***, trong đó:

1. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 735.369 triệu đồng; gồm:

- Vốn giao năm 2020 là 724.690 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển: 571.290 triệu đồng (có 150.000 triệu đồng vốn nước ngoài) và vốn sự nghiệp:153.400 triệu đồng.

- Vốn giao năm 2019 chưa phân bổ chi tiết chuyển sang: 10.679 triệu đồng; trong đó vốn ĐTPT: 9.701 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 978 triệu đồng.

2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 61.121 triệu đồng; gồm:

- Vốn đầu tư phát triển: 35.897 triệu đồng, bao gồm: 27.899 triệu đồng thực hiện Chương trình 30a và 7.998 triệu đồng vốn nước ngoài thực hiện Chương trình 135.

- Vốn sự nghiệp: 25.224 triệu đồng.

Trong tổng số kinh phí nói trên có 93.380 triệu đồng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 và 27.899 triệu đồng được Thường trực HĐND tỉnh thông qua tại Văn bản số 816/HĐND ngày 31/12/2019. Các nội dung khác giữ nguyên theo Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 20/3/2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

*(Có dự thảo Nghị quyết và chi tiết các phụ biểu kèm theo)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TTr HĐND tỉnh;  - Các đại biểu HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;  - Chánh VP, các PVP;  - Lưu VT, TH. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Trần Tiến Hưng** |

1. trong 22 dự án trước đây, Trung tâm Nước sinh hoạt và VSMT nông thôn làm chủ đầu tư 17/22 dự án, các xã làm chủ đầu tư 3/22 dự án và các đơn vị khác làm chủ đầu tư 2/22 dự án [↑](#footnote-ref-1)
2. Có 05 công trình do Trung tâm nước sạch & vệ sinh môi trường nông thôn quản lý, khai thác: (1) Thay thế nguồn cấp nước thô cho nhà máy cấp nước Bắc Thạch Hà; (2). Mở rộng nhà máy nước Thạch Bằng cấp cho xã Tân Lộc (giai đoạn 2); (3). Mở rộng, nâng cấp, sửa chữa hệ thống mạng lưới công trình cấp nước Thiên Lộc; (4). Mở rộng, nâng cấp, sửa chữa hệ thống mạng lưới công trình cấp nước sinh hoạt Khánh Lộc (nay là xã Khánh Vĩnh Yên); (5). Mở rộng nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên cấp nước cho xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên. 01 công trình do UBND xã quản lý (Sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước sinh hoạt Động Tranh, xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh). [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo báo cáo của UBND huyện Vũ Quang, lượng rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn huyện khoảng 20 tấn/ngày (trong đó thu gom khoảng 50%, tương đương khoảng 10 tấn/ngày). Lượng rác thải phát sinh đang được các hộ gia đình xử lý tại hộ và được các HTX môi trường thu gom tập kết tại các trạm trung chuyển. Hiện tại, mỗi xã đã có một bãi thu gom tập kết rác để trung chuyển rác. Tuy nhiên, khu xử lý rác thải tập trung của huyện chưa được đầu tư xây dựng nên lượng rác thải này chưa có giải pháp để xử lý, dẫn đến ùn tắc rác thải ngày càng lớn, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, có nguy cơ bất ổn về an ninh trật tự. Do đó, cần thiết đầu tư khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung huyện Vũ Quang và tuyến đường vào khu xử lý rác; dự kiến tổng mức đầu tư để thực hiện 02 công trình trên là 16,724 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-3)
4. Theo khoản 1 Điều 68 Luật Đầu tư công 2019: “*Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm đến ngày 31 tháng 01 năm sau. Trường hợp bất khả kháng, Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với vốn ngân sách trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách địa phương cho phép kéo dài thời gian thực hiện nhưng không quá 31 tháng 12 năm sau”.* [↑](#footnote-ref-4)
5. Công trình Thay thế nguồn cấp nước thô cho nhà máy cấp nước Bắc Thạch Hà: Dự kiến đầu tư đường ống cấp nước thô dài khoảng 12,5km đi qua 02 huyện Thạch Hà và Can Lộc để phục vụ việc lấy nguồn nước từ Hồ Cửa Thờ - Trại Tiểu thay thế nguồn nước cấp từ sông Già (hiện đang sử dụng). Tổng mức đầu tư khá lớn (dự kiến 14,9 tỷ đồng); ngoài ra còn phải khảo sát khả năng đáp ứng nguồn nước từ Hồ Cửa Thờ - Trại Tiểu. Vì Hồ Cửa Thờ - Trại Tiểu (dung tích khoảng 15,6 triệu m3 nước), ngoài nhiệm vụ tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp còn cấp nước cho Nhà máy nước Trà Sơn, huyện Can Lộc. [↑](#footnote-ref-5)
6. Mở rộng nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên cấp nước cho xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên: Phải thực hiện nâng công suất nhà máy; đầu tư đường ống chính dài khoảng 10,5km để cấp nước sạch từ Trạm Bắc Cẩm Xuyên đến trung tâm xã Cẩm Quang; trong khi trạm Bắc Cẩm Xuyên được đặt ở xã Cẩm Thạch; tổng vốn đầu tư dự kiến 14,9 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-6)